

BỘ XÂY DỰNG  
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM  
KỲ THI KTHP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 30/5/2024

Môn: CẤP NƯỚC & VSMTNT

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đáp án - thang điểm gồm 03 trang)

| Câu | Phần | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thang điểm |
|-----|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | a)   | <b>- Những lợi ích về sức khỏe:</b><br>Việc cấp nước và vệ sinh được cải thiện sẽ góp phần làm giảm tỷ lệ ốm đau và tử vong của trẻ em, tăng tuổi thọ của người già. Hơn nữa còn làm giảm những tai họa, nguy cơ lây lan các bệnh liên quan tới nước, mang lại nhiều lợi ích to lớn cho từng thành viên và toàn thể cộng đồng xã hội.                                                                                                                                   | 0.25       |
|     |      | Những lợi ích đó là:<br>Tiết kiệm thuốc men để điều trị chữa bệnh, bao gồm cả việc giảm chi phí cho thầy thuốc chữa bệnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 0.25       |
|     |      | Ngày công làm việc và thu nhập được bảo đảm do không phải nghỉ ốm cũng như các vấn đề liên quan đến trách nhiệm phải chăm sóc của những người trong gia đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 0.25       |
|     |      | Tiết kiệm được kinh phí đi lại và thời gian cần để phục vụ, chăm sóc tốt cho sức khỏe.<br>Tăng năng suất lao động, cải thiện đời sống cho các hộ g/đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0.25       |
|     | b)   | <b>- Những lợi ích về kinh tế:</b><br>Việc cấp nước và vệ sinh được cải thiện sẽ mang lại nhiều lợi ích kinh tế như:<br>Giảm thời gian cần thiết dành cho việc đi lấy nước ở xa và vận chuyển nước. Nếu phải đi lấy nước từ xa, có thể phải mất 25÷30% tổng thời gian làm việc của phụ nữ - lao động chính trong gia đình, trong khi đó chỉ mất khoảng 15÷20% thời gian cho việc nấu nướng, chuẩn bị bữa ăn, chỉ còn lại khoảng 40÷50% thời gian cho hoạt động kinh tế. | 0.25       |
|     |      | Tăng cơ hội cho việc chăn nuôi, trồng trọt, thu hoạch mùa màng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.25       |
|     |      | Các làng xã có đủ hệ thống công trình cấp nước và vệ sinh sẽ hấp dẫn các doanh nghiệp nhỏ phát triển, thu hút lao động dư thừa, giảm số người bỏ nông thôn đi nơi khác kiếm sống.                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 0.25       |
|     |      | Quá trình phát triển cấp nước sạch và vệ sinh môi trường có thể góp phần mở rộng thu hút các dự án cho các làng xã như những dự án về hạ tầng giao thông, y tế, trường học...                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 0.25       |
|     | c)   | <b>- Những lợi ích về xã hội:</b><br>Việc dễ dàng có nước sạch, an toàn, có các phương tiện và công trình vệ sinh sạch sẽ, sẽ góp phần cải thiện điều kiện gia đình và xã hội.                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0.25       |
|     |      | Người phụ nữ được giải phóng, không phải lo lắng cho việc cấp nước và vệ sinh. Khi đó họ có nhiều thời gian hơn để dành cho việc sản xuất, tăng thu nhập gia đình, chăm sóc con cái, chăm lo công việc gia đình...                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.25       |

|                 |    |                                                                                                                                                                                            |      |
|-----------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                 |    | Ngoài ra họ sẽ có thời gian tham gia công tác xã hội, các chương trình bồi dưỡng, đào tạo, giáo dục, nâng cao kiến thức cho bản thân và con cái.                                           | 0.5  |
| Tổng điểm câu 1 |    |                                                                                                                                                                                            | 3.0đ |
| 2               | a) | <b>Yếu tố về nguồn nước:</b><br>Khả năng sẵn có của nguồn nước: Xác định nguồn nước có sẵn cho khu vực, bao gồm nước ngầm, nước mặt, nước mưa, v.v.                                        | 0.5  |
|                 |    | Chất lượng nước: Đánh giá chất lượng nước nguồn về các chỉ tiêu hóa lý, vi sinh để đảm bảo an toàn cho sức khỏe người sử dụng.                                                             | 0.25 |
|                 |    | Lượng nước khai thác: Xác định nhu cầu sử dụng nước của người dân để lựa chọn nguồn nước phù hợp.                                                                                          | 0.25 |
|                 | b) | <b>Yếu tố về điều kiện kinh tế - xã hội:</b><br>Khả năng tài chính: Đánh giá khả năng tài chính của địa phương và người dân để đầu tư cho hệ thống cấp nước.                               | 0.25 |
|                 |    | Mức độ tập trung dân cư: Xác định mức độ tập trung dân cư để lựa chọn mô hình cấp nước phù hợp, tập trung hoặc phân tán.                                                                   | 0.25 |
|                 |    | Mức độ nhận thức của người dân: Đánh giá mức độ nhận thức của người dân về tầm quan trọng của nước sạch và vệ sinh môi trường để lựa chọn mô hình quản lý phù hợp.                         | 0.25 |
|                 | c) | <b>Yếu tố về kỹ thuật:</b><br>Công nghệ xử lý nước: Lựa chọn công nghệ xử lý nước phù hợp với chất lượng nguồn nước và nhu cầu sử dụng.                                                    | 0.25 |
|                 |    | Hệ thống phân phối nước: Lựa chọn hệ thống phân phối nước phù hợp với địa hình và điều kiện kinh tế - xã hội của khu vực.                                                                  | 0.25 |
|                 |    | Công tác vận hành và bảo dưỡng: Lựa chọn mô hình quản lý vận hành và bảo dưỡng hệ thống cấp nước hiệu quả và bền vững.                                                                     | 0.25 |
|                 | d) | <b>Yếu tố về môi trường:</b><br>Tác động môi trường: Đánh giá tác động môi trường của hệ thống cấp nước đối với nguồn nước, đất đai và không khí.                                          | 0.25 |
|                 |    | Bảo vệ môi trường: Lựa chọn mô hình cấp nước thân thiện với môi trường và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước.                                                                                | 0.25 |
| Tổng điểm câu 2 |    |                                                                                                                                                                                            | 3.0đ |
| 3               | a) | <b>Cơ sở để lựa chọn mô hình cấp nước nông thôn</b><br>Đặc điểm về địa hình, khí hậu, thủy văn, trữ lượng, chất lượng nước nguồn của từng vùng và điều kiện địa chất thủy văn của khu vực. | 0.25 |
|                 |    | Địa hình ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn nước, chi phí xây dựng hệ thống cấp nước, và phương thức vận hành hệ thống.                                                                 | 0.25 |
|                 |    | Đặc điểm địa chất (đất đá, tầng chứa nước) ảnh hưởng đến khả năng xây dựng hệ thống cấp nước ngầm, khả năng lọc nước tự nhiên,...                                                          | 0.25 |
|                 | b) | <b>Yêu cầu về chất lượng, lưu lượng nước tiêu thụ</b><br>Nước cần đáp ứng các tiêu chuẩn về các chỉ tiêu hóa lý, vi sinh để đảm bảo an toàn cho sức khỏe con người.                        | 0.25 |

|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                     |             |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Các chỉ tiêu hóa lý bao gồm: màu sắc, mùi vị, độ trong, độ pH, độ cứng, hàm lượng kim loại nặng, chất hữu cơ,...                                                    | 0.25        |
|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Các chỉ tiêu vi sinh bao gồm: vi khuẩn E. coli, vi khuẩn gây bệnh,...                                                                                               | 0.25        |
|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lưu lượng nước tiêu thụ phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: số lượng người sử dụng, mục đích sử dụng nước (sinh hoạt, sản xuất, nông nghiệp,...), điều kiện khí hậu,... | 0.25        |
| c)                     | <b>Sự phân bố, mật độ dân cư, quy hoạch nông thôn của từng vùng</b><br>Sự phân bố dân cư tập trung hay phân tán ảnh hưởng đến quy mô và hình thức hệ thống cấp nước.                                                                                                                                                                          | 0.25                                                                                                                                                                |             |
|                        | Mật độ dân cư cao dẫn đến nhu cầu sử dụng nước cao hơn, đòi hỏi hệ thống cấp nước có công suất lớn và khả năng vận hành hiệu quả.                                                                                                                                                                                                             | 0.25                                                                                                                                                                |             |
|                        | Quy hoạch nông thôn quy định vị trí các khu dân cư, khu vực sản xuất, khu vực công cộng,... ảnh hưởng đến việc bố trí hệ thống cấp nước.                                                                                                                                                                                                      | 0.25                                                                                                                                                                |             |
| d)                     | <b>Mức thu nhập, mức sống của từng hộ, nhóm gia đình cộng đồng</b><br>Mức thu nhập, mức sống ảnh hưởng đến khả năng chi trả của người dân cho dịch vụ cấp nước.                                                                                                                                                                               | 0.25                                                                                                                                                                |             |
|                        | Mức thu nhập, mức sống cao thường đi kèm với nhu cầu cao về chất lượng nước.                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0.25                                                                                                                                                                |             |
|                        | Cần lựa chọn mô hình cấp nước đảm bảo cung cấp nguồn nước sạch, an toàn cho người dân.                                                                                                                                                                                                                                                        | 0.25                                                                                                                                                                |             |
|                        | - Phong tục, tập quán của mỗi địa phương.<br>Phong tục, tập quán ở mỗi địa phương có sự khác biệt do ảnh hưởng bởi điều kiện tự nhiên, lịch sử, văn hóa,... Do vậy cách sử dụng nước cho các hoạt động sinh hoạt, sản xuất, nông nghiệp có thể khác nhau tùy theo phong tục tập quán của mỗi địa phương.                                      | 0.25                                                                                                                                                                |             |
| e)                     | <b>Khả năng hỗ trợ đầu tư của Nhà nước, của địa phương hoặc sự tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức trong khu vực</b><br>Nếu có nguồn vốn hỗ trợ đầu tư dồi dào, có thể lựa chọn mô hình cấp nước hiện đại với công nghệ xử lý nước tiên tiến ,góp phần bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội địa phương một cách bền vững. | 0.25                                                                                                                                                                |             |
|                        | Nếu nguồn vốn hỗ trợ đầu tư hạn chế, cần lựa chọn mô hình cấp nước phù hợp với khả năng tài chính.                                                                                                                                                                                                                                            | 0.25                                                                                                                                                                |             |
| <b>Tổng điểm câu 3</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                     | <b>4.0đ</b> |